

HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO HÀNG RỘNG RÃI

**HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO HÀNG RỘNG RÃI**

Tên gói mua sắm: NÂNG CẤP T24 R24 TAFJ

Dự án: NÂNG CẤP VÀ TÁI KIẾN TRÚC HỆ THỐNG T24

Phát hành ngày:/...../2024

ĐẠI DIỆN MCREDIT



GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG TY
Nguyễn Như Quỳnh

UAT
T/O

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Mcredit	Công ty tài chính TNHH MB Shinsei
ĐKHD	Điều kiện của hợp đồng
Nhà cung cấp	NCC
HSYC	Hồ sơ yêu cầu
HSĐX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam

CHƯƠNG I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP

MỤC 1. PHẠM VI GÓI MUA SẮM

1. Tên bên mời chào hàng: Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei (gọi tắt là Mcredit).
2. Mcredit mời nhà cung cấp tham gia chào hàng gói mua sắm: **“Nâng cấp T24 R24 TAFJ – Dự án Nâng cấp và tái kiến trúc hệ thống T24”**
3. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm:
 - Phạm vi công việc và giao phẩm: Nêu tại Mục 2 chương 2 “Yêu cầu pháp về pháp lý, kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá” của hồ sơ yêu cầu này
 - Thời gian triển khai: 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
 - Địa điểm triển khai: Thành phố Hà Nội
4. Loại hợp đồng: trọn gói

MỤC 2. TƯ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ CUNG CẤP

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Được thành lập và/hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; có giấy phép đăng ký thành lập, hoạt động và/hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp; có ngành nghề kinh doanh hợp pháp và phù hợp với các dịch vụ cung cấp cho Mcredit.
2. Không có thông tin tiêu cực trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 3 năm gần nhất
3. Hạch toán tài chính độc lập.
4. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
5. Bảo đảm cạnh tranh trong giai đoạn mua sắm theo quy định của pháp luật.
6. Không đang trong thời gian bị cấm tham gia chào hàng gói mua sắm theo quy định của pháp luật.

MỤC 3. LÀM RÕ, SỬA ĐỔI HSYC

1. Làm rõ HSYC

Trong trường hợp cần làm rõ HSYC, nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị/Email làm rõ đến Mcredit muộn nhất vào ngày _____[Ghi ngày trước ngày có thời điểm đóng gói mua sắm 03 ngày làm việc]. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYC của NCC, Mcredit sẽ có văn bản trả lời gửi cho NCC có yêu cầu làm rõ và tất cả các NCC khác đã mua hoặc nhận HSYC từ Mcredit, trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên NCC đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYC thì Mcredit tiến hành sửa đổi HSYC theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này.

2. Sửa đổi HSYC

Trường hợp sửa đổi HSYC, Mcredit sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến tất cả các NCC đã nhận HSYC không muộn hơn ngày _____[ghi ngày, tối thiểu là 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng gói mua sắm, trường hợp không đủ 03 ngày làm việc thì bên mời gói mua sắm phải gia hạn thời điểm đóng gói mua sắm tương ứng].

Nhằm giúp NCC có đủ thời gian để sửa đổi HSDX, Mcredit có thể gia hạn thời điểm đóng gói mua sắm quy định tại khoản 2 Mục 10 Chương I – Nộp HSDX.

MỤC 4. CHI PHÍ, ĐỒNG TIỀN, NGÔN NGỮ TRONG CHÀO HÀNG

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào giá.
2. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND.
3. HSĐX cũng như tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến HSĐX được trao đổi giữa Mcredit và nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong HSĐX có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, Mcredit có thể yêu cầu gửi bổ sung.

MỤC 5. THÀNH PHẦN CỦA HSĐX

1. HSĐX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa đơn vị mua sắm và nhà cung cấp liên quan đến việc đề xuất phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác phải có bản dịch ra tiếng Việt và bản dịch này là cơ sở pháp lý trong hồ sơ đề xuất (tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác tiếng Việt chỉ có tính tham khảo).
2. HSĐX do nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:
 - Các nội dung về hành chính, pháp lý:
 - Đơn dự chào hàng do nhà cung cấp chuẩn bị và được điền đầy đủ theo Mẫu số 01 (kèm theo) có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (là người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ). Trường hợp ủy quyền, nhà cung cấp phải gửi kèm theo các tài liệu, giấy tờ để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền
 - Cam kết thực hiện đơn hàng theo mẫu biểu số 05 có chữ ký của có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (là người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ)
 - Bản sao (công chứng còn hiệu lực trong vòng 6 tháng trở lại) giấy đăng ký kinh doanh, bản sao (công chứng còn hiệu lực trong vòng 6 tháng trở lại), giấy phép bán hàng của nhà sản xuất.
 - Các nội dung về tài chính, thương mại:
 - Nhà cung cấp phải điền đầy đủ các thông tin phù hợp vào biểu giá như đơn giá, giá trị cho từng hạng mục và tổng giá dự mời chào hàng cạnh tranh (lập theo Mẫu số 03 và 03a (nếu có)). Trong mỗi biểu giá, nhà cung cấp phải ghi rõ các yếu tố cấu thành giá chào.
 - Các đề xuất tài chính cho gói mua sắm: Điều kiện thanh toán, điều kiện giao hàng, các điều kiện tài chính khác (nếu có).
 - Các nội dung về kỹ thuật và triển khai:
 - Các tài liệu của sản phẩm
 - Phương thức triển khai.
 - Các điều kiện triển khai (bảo hành, bảo trì, v.v...).
 - Các tài liệu về bản quyền:
 - Chứng chỉ cho phép phân phối sản phẩm.
 - Chứng chỉ công nhận trình độ triển khai.
 - Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp:
 - Các hợp đồng tương tự đã và đang thực hiện; năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp trong lĩnh vực triển khai dự án chính, năng lực tài chính của nhà cung cấp, bảng kê khai nhân sự chủ

MỤC 6. GIÁ CHÀO VÀ GIẢM GIÁ

1. Giá chào ghi trong đơn chào hàng bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói mua sắm (chưa tính giảm giá) theo yêu cầu của HSYC.
2. NCC phải nộp HSDX cho toàn bộ công việc nêu tại Mục 1 Chương này và ghi đơn giá, thành tiền cho tất cả các công việc nêu trong các bảng giá tương ứng quy định tại Chương III – Biểu mẫu.
Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong HSYC với đúng giá đã chào.
3. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng hoặc đề xuất riêng trong thư giảm giá. Trường hợp giảm giá, NCC phải nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục. Trường hợp có thư giảm giá thì thư giảm giá có thể để cùng trong HSDX hoặc nộp riêng song phải bảo đảm Mcredit nhận được trước thời điểm đóng gói mua sắm. Thư giảm giá sẽ được Mcredit bảo quản như một phần của HSDX và được mở đồng thời cùng HSDX của NCC; trường hợp thư giảm giá không được mở cùng HSDX và không được ghi vào biên bản mở gói mua sắm thì không có giá trị.
4. Giá chào của NCC phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí theo quy định của pháp luật. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì HSDX của nhà cung cấp sẽ bị loại.

MỤC 7. THỜI GIAN CÓ HIỆU LỰC CỦA HSDX

1. Thời gian có hiệu lực của HSDX là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng gói mua sắm. HSDX nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
2. Trong trường hợp cần thiết trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSDX, Mcredit có thể đề nghị các NCC gia hạn hiệu lực của HSDX đồng thời yêu cầu nhà cung cấp gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu (nếu có). Việc gia hạn, chấp nhận hoặc không chấp nhận gia hạn phải được thể hiện bằng văn bản. Nếu NCC không chấp nhận việc gia hạn thì HSDX của NCC này không được xem xét tiếp và trong trường hợp này NCC được nhận lại bảo đảm dự thầu (nếu có). Nhà cung cấp chấp nhận đề nghị gia hạn không được phép thay đổi bất kỳ nội dung nào của HSDX.

MỤC 8. BẢO ĐẢM DỰ THẦU

Nhà cung cấp phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng gói mua sắm theo hình thức: hình thức thư bảo lãnh do tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành. Thư bảo đảm dự thầu phải bao gồm đầy đủ nội dung cơ bản của bảo đảm dự thầu sau:

1. Nội dung và hiệu lực của bảo đảm dự thầu
 - a) Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: 230.000.000 VNĐ (số tiền bằng chữ: Hai trăm ba mươi triệu đồng chẵn)
 - b) Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hiệu lực của HSDX
2. Bảo đảm dự thầu được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, thời gian hiệu lực ngắn hơn so với yêu cầu quy định tại Khoản 2 Mục này, không đúng tên bên mời

chào hàng (đơn vị thụ hưởng), không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời chào hàng.

3. Việc tịch thu, hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu được thực hiện tương tự như theo quy định của pháp luật
 - Nhà cung cấp rút HSĐX sau thời điểm đóng gói mua sắm và trong thời gian có hiệu lực của HSĐX
 - Nhà cung cấp không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo mời đến thương thảo hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng)
 - Nhà cung cấp từ chối tiến hành ký kết hợp đồng sau khi đã thống nhất điều kiện thương thảo hợp đồng

MỤC 9. QUY CÁCH HSĐX

1. Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc cùng 01 bản sao HSĐX, 01 usb lưu bản mềm hồ sơ đồng thời ghi bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng là “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”. Trường hợp sửa đổi, thay thế HSĐX thì NCC phải chuẩn bị 01 bản gốc và các bản chụp hồ sơ sửa đổi, thay thế với số lượng bằng số lượng bản chụp HSĐX đã nộp. Trên trang bìa của các hồ sơ và túi đựng tương ứng phải ghi rõ “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI”, “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT THAY THẾ”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT THAY THẾ”.
2. Túi đựng HSĐX, HSĐX sửa đổi, HSĐX thay thế của NCC phải được niêm phong và ghi rõ tên gói mua sắm, tên nhà cung cấp, tên bên mời. Mcredit có trách nhiệm bảo mật thông tin trong HSĐX của nhà cung cấp.
3. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng NCC thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng NCC thì HSĐX của NCC bị loại.
4. Tất cả các thành phần của HSĐX nêu tại Mục 6 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp phải được ký bởi người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu ủy quyền) theo quy định tại Chương III – Biểu mẫu.
5. Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký đơn chào hàng.

MỤC 10. NỘI DUNG HSĐX

1. HSĐX do NCC chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn đề xuất, biểu giá chào, thư giám giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSĐX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của NCC ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).
2. Nhà cung cấp nộp HSĐX đến Mcredit bằng cách gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện nhưng phải đảm bảo đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX là 17 giờ 00 ngày tháng__ năm 2024. HSĐX của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSĐX là không hợp lệ và bị loại.
3. HSĐX bao gồm đề xuất về kỹ thuật và đề xuất về tài chính. HSĐX phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà cung cấp tự thực hiện). Cách trình bày các thông tin trên túi đựng HSĐX được quy định như sau:

Nhà cung cấp phải ghi rõ các thông tin trên túi đựng Hồ sơ đề xuất

- Tên, địa chỉ, điện thoại, Fax của nhà cung cấp, tên và điện thoại của người khi cần liên

lạc.

- Hồ sơ đề xuất: “ Gói mua sắm **Nâng cấp T24 R24 TAFJ – Dự án Nâng cấp và tái kiến trúc hệ thống T24** ”

- Địa chỉ nộp HSĐX: Phòng Dịch vụ nội bộ – Văn phòng công ty, Tầng 10, Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

- Người liên hệ: Ông Nguyễn Quang Hải – Phòng Dịch vụ nội bộ – Văn phòng công ty – Mcredit

Điện thoại: 024. 710.86888 ext: 0336 Mobile: 0383338683. Email: hainq.ho@mcredit.com.vn

- Không được mở trước: **15giờ** ngày tháng năm 2024

MỤC 11. MỞ GÓI MUA SẮM

1. Mcredit tiến hành mở HSĐX của nhà cung cấp vào lúc ___ giờ ___ ngày ___ tháng ___ năm tại ___ [Ghi thời gian và địa điểm mở gói mua sắm] trước sự chứng kiến của các thành viên Hội đồng mua sắm
2. Việc mở gói mua sắm được thực hiện đối với từng HSĐX theo thứ tự chữ cái tên của nhà cung cấp và theo trình tự sau đây:
 - a) Kiểm tra niêm phong;
 - b) Mở bản gốc HSĐX và đọc to, rõ tối thiểu những thông tin sau: tên nhà cung cấp, bản gốc, số lượng bản chụp, giá chào ghi trong đơn và bảng tổng hợp giá chào, giá trị giảm giá (nếu có), thời gian có hiệu lực của HSĐX, thời gian thực hiện hợp đồng. Chỉ những thông tin về giảm giá được đọc trong lễ mở gói mua sắm mới được tiếp tục xem xét và đánh giá.
3. Mcredit phải lập biên bản mở gói mua sắm trong đó bao gồm các thông tin quy định tại khoản 2 Mục này. Biên bản mở gói mua sắm phải được ký xác nhận bởi đại diện của các thành viên tham dự mở gói mua sắm.

MỤC 12. LÀM RÕ HSĐX

1. Trong quá trình đánh giá HSĐX, đơn vị mua sắm có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSĐX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSĐX thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSĐX đã nộp, không thay đổi giá chào.
2. Việc làm rõ HSĐX được thực hiện giữa đơn vị mua sắm và NCC có HSĐX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (đơn vị mua sắm mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (đơn vị mua sắm gửi văn bản yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản) trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSĐX thể hiện bằng văn bản được đơn vị mua sắm bảo quản như một phần của HSĐX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà đơn vị mua sắm không nhận được văn bản làm rõ hoặc NCC có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của đơn vị mua sắm thì đơn vị mua sắm xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

MỤC 13. ĐIỀU KIỆN XÉT DUYỆT TRÚNG GÓI MUA SẮM

Nhà cung cấp được đề nghị trúng chào hàng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSĐX đáp ứng yêu cầu về pháp lý và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và một số yêu cầu khác trong HSYC;

- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSĐX với tư cách là Nhà cung cấp chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;
- Bên mời chào hàng sẽ tiến hành đàm phán với nhà cung cấp có HSĐX đáp ứng các tiêu chí về pháp lý, kỹ thuật và giá
- Căn cứ vào kết quả đàm phán, nhà cung cấp có phương án chào tối ưu nhất sẽ được đề nghị ký hợp đồng.

MỤC 14. THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường email.

MỤC 15. ĐIỀU KIỆN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

1. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, HSĐX của NCC được lựa chọn còn hiệu lực.
2. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, NCC được lựa chọn phải bảo đảm vẫn đáp ứng yêu cầu về năng lực để thực hiện gói mua sắm. Trường hợp cần thiết, Mcredit tiến hành xác minh thông tin về năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX. Kết quả xác minh khẳng định là NCC vẫn đáp ứng năng lực để thực hiện gói mua sắm thì mới tiến hành ký kết hợp đồng. Nếu kết quả xác minh cho thấy tại thời điểm xác minh, thực tế NCC không còn đáp ứng cơ bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm quy định trong HSYC thì NCC sẽ bị từ chối ký kết hợp đồng. Khi đó, chủ đầu tư sẽ hủy quyết định trúng gói mua sắm trước đó và mời NCC xếp hạng tiếp theo vào thương thảo hợp đồng.
3. Mcredit phải bảo đảm các điều kiện về vốn tạm ứng, vốn thanh toán, mặt bằng thực hiện và các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện gói mua sắm theo đúng tiến độ.

MỤC 16. BẢO ĐẢM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Nhà cung cấp trúng gói mua sắm phải cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành hoặc đặt cọc với giá trị và nội dung theo quy định tại điểm 2 mục này. Trường hợp nhà cung cấp sử dụng thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng phải bao gồm đầy đủ nội dung cơ bản của bảo lãnh thực hiện hợp đồng sau:

1. Nội dung và hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng:

Nhà cung cấp phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: tối đa 5 ngày làm việc sau khi hợp đồng có hiệu lực
 - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Thư bảo lãnh của tổ ngân hàng uy tín (được Mcredit chấp nhận) phát hành
 - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% tổng giá trị của Hợp đồng.
 - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Thư bảo lãnh thực hiện Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết 30 (ba mươi) ngày sau ngày Hợp đồng chấm dứt hoặc hết hiệu lực theo quy định.
2. Nhà cung cấp không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp sau đây:
 - Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực;

- Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
- Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

CHƯƠNG II. YÊU CẦU VỀ PHÁP LÝ, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

MỤC 1. YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ PHÁP LÝ VÀ NĂNG LỰC

- Tiêu chuẩn đánh giá:** Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về pháp lý và năng lực nhà cung cấp. HSĐX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về pháp lý và năng lực khi tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt
- Yêu cầu về pháp lý và năng lực**

I	DANH MỤC HỒ SƠ	CHI TIẾT YÊU CẦU/DETAILED REQUEST	YÊU CẦU	Note
<i>I</i>	NĂNG LỰC PHÁP LÝ			
1	Giấy Đăng ký kinh doanh hoặc tương đương	Các giấy tờ pháp lý của doanh nghiệp như: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư được cấp theo quy định của pháp luật hoặc Quyết định thành lập đối với các tổ chức không có đăng ký kinh doanh công chứng còn hiệu lực trong vòng 6 tháng trở lại) liên quan đến các dịch vụ cung cấp cho Mcredit. Đối với giấy tờ của tổ chức nước ngoài, phải được chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự chứng nhận theo quy định.	M	
	Nhà cung cấp có chứng chỉ partner của Temenos	Cung cấp thông tin chứng chỉ	M	
2	<i>Hạch toán tài chính</i>	Độc lập	M	
3	<i>Số năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ</i>	Tối thiểu 03 năm	M	
4	<i>Đang trong thời gian bị cấm tham dự chào hàng cạnh tranh</i>	Không bị cấm	M	
5	<i>Độc lập về pháp lý và tài chính với Mcredit, tư vấn, các cung cấp khác cùng tham gia gói mua sắm</i>	Có	M	

6	Kê khai minh bạch, bảo mật thông tin	Có cam kết kê khai minh bạch, bảo mật thông tin	M	
7	<i>Không bị nợ thuế, không bị nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng tại thời điểm mời gói mua sắm</i>	Có cam kết không bị nợ thuế, không bị nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng tại thời điểm mời gói mua sắm	M	
II	NĂNG LỰC TÀI CHÍNH			
1	Vốn điều lệ	>=15 tỷ đồng	M	
2	<i>Doanh thu bình quân hàng năm tối thiểu trong vòng 3 năm gần đây</i>	>= 22 tỷ đồng	M	
3	<i>Lợi nhuận năm gần nhất</i>	>= 0 tỷ	M	
4	<i>Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất</i>	Có	M	
5	<i>Nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng</i>	Có cam kết không nợ quá hạn	M	
6	<i>Cam kết không có kiện tụng đang giải quyết trong 03 năm gần nhất</i>	Có cam kết không có kiện tụng	M	
7	<i>Cam kết có đủ năng lực bồi thường trong trường hợp vi phạm thỏa thuận khi được trao thực hiện đơn hàng chi tiết.</i>	Có cam kết	M	
III	KINH NGHIỆM			
1	<i>Cam kết không có hợp đồng không hoàn thành mà do lỗi của Đơn vị trong 03 năm gần nhất</i>	Có cam kết	M	
2	Nhà cung cấp có kinh nghiệm triển khai nâng cấp T24 TAFJ	<i>Cung cấp danh sách & hợp đồng các khách hàng đã thực hiện nâng cấp T24 từ TAFJ lên TAFJ hoặc triển khai mới T24 TAFJ ở Việt Nam hoặc các nước khác (tối thiểu 1 hợp đồng)</i>	M	

3	PM/PD có năng lực trong việc triển khai & Quản lý dự án nâng cấp T24 TAFC lên TAFJ bằng những dự án thành công đã triển khai trước đó	Cung cấp thông tin cụ thể các dự án T24 PM/PD này đã tham gia, có bằng chứng chứng minh.	M	
4	Nhà cung cấp có chuyên gia có chứng chỉ của Temenos trong lĩnh vực T24 và triển khai, nâng cấp phiên bản T24 TAFJ	- Yêu cầu tối thiểu 1 chuyên gia - Cung cấp thông tin về số lượng chuyên gia và chứng chỉ đi kèm - Cung cấp thông tin cụ thể dự án T24 các chuyên gia này đã tham gia, có bằng chứng chứng minh.	M	

- M: Mandatory - Tiêu chí bắt buộc phải đáp ứng nếu không đáp ứng sẽ bị loại.

MỤC 2. YÊU CẦU VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

- Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:** Việc đánh giá về mặt kỹ thuật đối với từng hồ sơ đề xuất được thực hiện theo mức yêu cầu như sau:

- M: Mandatory - Tiêu chí bắt buộc phải đáp ứng nếu không đáp ứng có thể bị loại.
- E: Essential - Tiêu chí quan trọng bắt buộc phải đáp ứng càng đáp ứng tốt yêu cầu càng được nhiều điểm.
- O: Optional - Tiêu chí nâng cao, không bắt buộc nhưng càng đáp ứng tốt yêu cầu càng được thêm

- Thang chấm điểm kỹ thuật:**

- Điểm tối đa: 1000 điểm
- Điểm tối thiểu: 577,5 điểm
- Cơ sở lựa chọn nhà cung cấp đáp ứng tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật: Đạt điểm tối thiểu trở lên và không có tiêu chí nào không đạt
- **Cơ sở chấm điểm kỹ thuật**

STT	Cơ sở chấm điểm	Tỷ trọng chấm điểm
1	Đáp ứng vượt trội và tài liệu tham chiếu đầy đủ/rõ ràng	100% số điểm
2	Đáp ứng và tài liệu tham chiếu đầy đủ/rõ ràng	90% số điểm
3	Đáp ứng và tài liệu tham chiếu không đầy đủ/rõ ràng	70% số điểm
4	Chỉ tuyên bố đáp ứng nhưng không có tài liệu tham chiếu	Yêu cầu NCC làm rõ hoặc bổ sung tài liệu. Trường hợp tài liệu đáp ứng chấm theo cơ sở mục 1,2,3. Trường hợp không cung cấp được tài liệu, chuyển sang mục 5
5	Không đáp ứng/hoặc không cung cấp được tài liệu tham chiếu chứng minh	0% số điểm hoặc bị loại

Yêu cầu về kỹ thuật:

STT	Tiêu chí	Mức yêu cầu MC	Tỷ trọng điểm		Tài liệu tham chiếu (NCC mô tả rõ/ dẫn chiếu đến tài liệu, hồ sơ)
			MIN	MAX	
	TỔNG CỘNG		700	1,000	
A	YÊU CẦU TRIỂN KHAI		77	110	
1	Nhà cung cấp cung cấp kế hoạch triển khai dự án tổng thể kèm theo kế hoạch chi tiết của từng giai đoạn của dự án, bao gồm nhưng không giới hạn:	M	10.5	15	
	- Đánh giá hệ thống, hỗ trợ tư vấn chuẩn bị hạ tầng chuẩn bị nâng cấp				
	- Kế hoạch các giai đoạn				
	- Thông số hệ thống				
	- Quá trình thực hiện nâng cấp: DB, App, Local code				
	- Các mock triển nâng cấp triển khai				
	- Các thủ tục cần thiết cho dự án				
	- Phương án nhân sự				
	- Đề xuất phương án tối ưu				
	- Đào tạo chuyển giao công nghệ				
	- Kế hoạch quản lý rủi ro				
	- Kế hoạch bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật				
2	Nhà cung cấp cung cấp cơ cấu tổ chức dự án, mô tả vai trò và trách nhiệm, liệt kê tất cả các thành viên tham gia, kèm theo sơ yếu lý lịch, hồ sơ năng lực, cam kết tham gia dự án của từng thành viên.	M	10.5	15	
3	- Những thành viên dự án được đề xuất onsite trong hồ sơ đề xuất mặc định là phải cam kết tham gia dự án toàn thời gian, chịu trách nhiệm thực hiện chính.	M	7	10	
	- Đối tác thực hiện cử nhân sự onsite từ khi bắt đầu dự án				
	+ Số lượng nhân sự onsite tối thiểu 4 người.				
	+ Các nhân sự được MC phỏng vấn và lựa chọn				

4	MC có quyền đánh giá và yêu cầu thay đổi thành viên tham gia dự án từ phía nhà cung cấp để đảm bảo nhân sự tham gia dự án từ phía nhà cung cấp đáp ứng được các yêu cầu về năng lực chuyên môn trong dự án.	O	3.5	5	
5	Nhà cung cấp cần có tối thiểu 01 chuyên gia (consultants) có khả năng nói tiếng Việt và hiểu được yêu cầu nghiệp vụ bằng tiếng Việt Nam	M	3.5	5	
6	Nhà cung cấp cần cung cấp các tài liệu sau đây: - Chi tiết cấu trúc công việc - Kế hoạch tổng thể và chi tiết - Danh sách các mốc thời gian - Kế hoạch baseline dự án theo từng phase - Kế hoạch nguồn lực dự án và lịch trình tham gia dự án của nhân viên - Kế hoạch bàn giao các sản phẩm - Kế hoạch quản lý chất lượng - Kế hoạch quản lý rủi ro - Kế hoạch quản lý thay đổi - Kế hoạch quản lý cấu hình - Kế hoạch kiểm soát và thực hiện dự án - Báo cáo tiến độ công việc dự án định kỳ	M	7	10	
7	Nhà cung cấp giới thiệu phương pháp , kế hoạch thử nghiệm bao gồm nhưng không giới hạn: - Kiểm thử tích hợp hệ thống (System Integration Test - SIT). - Kiểm thử hiệu năng hệ thống (Performance Test) - Kiểm thử an toàn bảo mật (Security Test). - Tất cả các kịch bản kiểm thử phải được cung cấp xây dựng và phải được MC rà soát, phê duyệt trước khi tiến hành. - Nhà cung cấp có trách nhiệm tổ chức, chuẩn bị tất cả các điều kiện cần thiết cho việc kiểm thử (đào tạo nhân lực, chuẩn bị môi trường kiểm thử, công cụ, tài liệu, v.v...) và kết hợp thực hiện kiểm thử hệ thống với MC một cách hiệu quả nhất trước khi bàn giao UAT cho MC.	O	3.5	5	

8	Nhà cung cấp phải có trách nhiệm ghi nhận và báo cáo các lỗi phát sinh trong quá trình kiểm thử SIT. Báo cáo lỗi phải thể hiện đầy đủ các thông tin sau: mô tả lỗi chi tiết, phân loại lỗi, mức độ ưu tiên, mức độ nghiêm trọng, các mốc thời gian, tiến độ xử lý lỗi...etc	E	7	10	
9	Nhà cung cấp đảm bảo các tài liệu yêu cầu phát sinh trong quá trình thực hiện dự án cần có nhân sự thực hiện và hoàn thiện cập nhật gửi lại cho MC	O	3.5	5	
10	Trong quá trình thực hiện dự án, MC có thể phát sinh các thay đổi trên thực tế triển có thể có hoặc không được định nghĩa rõ ràng trong SOW nhưng là công việc trong phạm vi nâng cấp, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng của quá trình nâng cấp cần được thực hiện nhanh chóng mà không cần đưa ra đàm phán lại tránh ảnh hưởng đến tiến độ hoặc chất lượng của dự án	M	7	10	
11	Trong bất kỳ tình huống xảy ra các sự cố ảnh hưởng nghiêm trọng đến performance trong quá trình nâng cấp hoặc sau nâng cấp 2 tháng được đánh giá là liên quan đến nâng cấp, nhà cung cấp sẽ bị phạt trừ trường hợp nhà cung cấp có tư vấn cho MC giải pháp giảm thiểu rủi ro nhưng MC không thực hiện, điều này sẽ được quy định rõ trong hợp đồng.	M	7	10	
12	Nhà cung cấp đảm bảo sau khi nâng cấp các issue của hãng đang tồn đọng tại MC được xử lý trên phiên bản mới	E	7	10	
B	YÊU CẦU CUNG CẤP ĐÁNH GIÁ KIẾN TRÚC HỆ THỐNG T24 HIỆN TẠI, ĐƯA RA GIẢI PHÁP TÁI THIẾT KẾ HỆ THỐNG, ÁP DỤNG KẾT QUẢ VÀO QUÁ TRÌNH NÂNG CẤP HỆ THỐNG		175	250	
1	Nhà cung cấp đưa ra được phương pháp khảo sát và đánh giá hệ thống hiện tại bao gồm nhưng không giới hạn các đầu mục: - Đánh giá tổng thể kiến trúc hệ thống: Cấu hình các lớp DB, App, Web, Jboss - Đánh giá performance hệ thống. - Đánh giá COB time. - Đánh giá ngưỡng TPS của hệ thống hiện tại.	M	35	50	

2	Nhà cung cấp đưa ra được phương án tái thiết kế hệ thống T24 dựa trên kinh nghiệm triển khai trên các hệ thống của các khách hàng trước đó bao gồm nhưng không giới hạn các tiêu chí:	M	70	100	
	Phần cứng:				
	- Cấu hình máy chủ cho T24Web (ví dụ RAM, CPU, OS...)				
	- Cấu hình máy chủ cho T24Application (ví dụ RAM, CPU, OS...)				
	- Cấu hình máy chủ cho T24Database (ví dụ RAM, CPU, OS...)				
	- Cân bằng tải (ví dụ: F5...)				
	- Thiết bị cho vùng share (ví dụ: NFS, GPFS...)				
	Phần mềm:				
	- Máy chủ ứng dụng cho T24Web (ví dụ: Jboss, IBM websphere, weblogic...)				
	- Phiên bản Oracle cho T24Database (ví dụ 19c, 21c...)				
	- Hệ thống máy chủ cho T24Web, T24Application, T24Database (ví dụ: Linux, AIX...)				
	- Các công cụ kết nối tích hợp trong T24 (ví dụ: TWS, JMS, IF...)				
	Đáp ứng với 10 triệu giao dịch mỗi ngày để phục vụ 15 triệu khách hàng của MC với				
	1000 TPS (Transaction Process System)				
	- Đảm bảo COB time <= 4 tiếng, thời gian xử lý job nợ quá hạn < 1,5 tiếng				
	- Liệt kê đầy đủ các thông số kỹ thuật của kiến trúc hệ thống mới, tham chiếu tới mô hình cũ để đưa ra các cấu phần cần nâng cấp/ thay thế.				
	- Đưa ra các thông số, công thức và phương pháp luận sizing trong trường hợp MC có yêu cầu về tăng trưởng dữ liệu.				
	- Chứng minh được phương pháp đánh giá, hiệu quả của phương án tái thiết kế thông qua các tài liệu mô tả hoặc tham chiếu đến các dự án đã triển khai				
	Kiến trúc hệ thống mới cần tuân thủ theo tài liệu quy chuẩn thiết kế hệ thống của MC ở phụ lục đính kèm				
3	Nhà cung cấp đưa ra được phương án áp dụng mô hình kiến trúc mới vào dự án nâng cấp.	E	70	100	

C	YÊU CẦU KỸ THUẬT CHO VIỆC NÂNG CẤP HỆ THỐNG T24R16-TAFC LÊN T24 R24 TAFJ		378	540	
1	Nhà cung cấp thực hiện nâng cấp hệ thống T24 MC từ phiên bản R16 framework TAFC lên R24 framework TAFJ, chuyển đổi toàn bộ local code từ Jbase lên TAFJ	M	14	20	
2	Nhà cung cấp áp dụng phương án tái thiết kế hệ thống đưa ra tại mục II vào quá trình nâng cấp, đưa ra được các thông số hệ thống phù hợp với phiên bản mới.	E	35	50	
3	Nhà cung cấp trình bày được giải pháp nâng cấp hệ thống bao gồm nhưng không giới hạn các bước:	M	14	20	
	- Giải pháp hiện nâng cấp tổng thể				
	- Giải pháp nâng cấp DB				
	- Giải pháp nâng cấp App				
	- Giải pháp chuyển đổi local code				
	- Giải pháp thực hiện đảm bảo toàn vẹn dữ liệu trong quá trình nâng cấp.				
	- Đảm bảo đã tính toán được thời gian downtime nâng cấp và thỏa mãn tiêu chí của MC là downtime không quá 18 tiếng (Bao gồm cả thời gian COB R24 TAFJ và verify hệ thống). Cung cấp bản mô tả giải pháp cụ thể cho downtime				
4	Nhà cung cấp đưa ra được đánh giá và chứng minh được có hay không có giải pháp nâng cấp với thời gian downtime tối đa không quá 18h?	O	7	10	
5	Nhà cung cấp nêu được thông tin về giải pháp nâng cấp đã được áp dụng cho các khách hàng trước đó? Các vấn đề, bài học kinh nghiệm rút ra từ các dự án nâng cấp đó? Cách áp dụng và cải tiến khi áp dụng cho dự án của MC	O	14	20	
6	Nhà cung cấp chịu trách nhiệm tư vấn, đánh giá các rủi ro trong quá trình nâng cấp dựa trên kinh nghiệm triển khai và phối hợp xử lý các issue xảy ra trong toàn bộ quá trình nâng cấp	M	14	20	
7	Nhà cung cấp đánh giá tính khả quan của việc tìm ra phiên bản DB phù hợp với TAFC R16 và TAFJ R24 để thực hiện giải pháp chuyển đổi DB trước khi chuyển đổi App nhằm giảm thiểu downtime khi nâng cấp	O	7	10	

8	Nhà cung cấp chịu có trách nhiệm đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu trong và sau khi nâng cấp: Dữ liệu các báo cáo quan trọng trên hệ thống, các truy vấn, cân đối GL, đảm bảo hệ thống sinh đủ, đúng các bút toán theo luồng nghiệp vụ của core cho toàn bộ các module trên T24	M	7	10	
9	Nhà cung cấp trình bày phương án đảm bảo kết nối các hệ thống ngoài core: - Đảm bảo các kết nối với các hệ thống thứ 3 từ core phải hoạt động bình thường sau khi nâng cấp, không ảnh hưởng đến performance. - Đưa ra tư vấn về giải pháp nếu có bất cứ vấn đề kết nối nào liên quan đến một trong số các interface của T24.	M	7	10	
10	Nhà cung cấp có trách nhiệm cung cấp các thông tin chi tiết về ảnh hưởng đến hoạt động ngân hàng về nhiều mặt ví dụ như hiệu năng, thời gian gián đoạn cần thiết của các hệ thống liên quan, vv...	M	14	20	
11	Nhà cung cấp trình bày giải pháp test tích hợp với các hệ thống ngoài core.	O	7	10	
12	Nhà cung cấp xác định và đưa ra đánh giá về việc thay đổi tham số hệ thống khi nâng cấp version mới: - Liệt kê được các tham số hệ thống thay đổi có tác động đến các module mà MC đang sử dụng và sẽ định sử dụng. - Đảm bảo sau khi thay đổi các tham số hệ thống, logic sản phẩm xử lý được giữ nguyên như trước khi upgrade - Đưa ra được các recommend về việc thay đổi tham số này sẽ ảnh hưởng đến chức năng nào đang sử dụng trên T24 của MC	M	14	20	
13	Nhà cung cấp trình bày phương pháp đánh giá, phát hiện các RTN bị mất code, không còn sử dụng, dữ liệu lịch sử trên các bảng có thể ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi	M	7	10	
14	Nhà cung cấp đảm bảo chuyển đổi code local trên môi trường bàn giao: - Thực hiện review các local code/ đưa ra các nhận định về local code. - Có giải pháp chuyển đổi local code phù hợp	M	14	20	

	- Đảm bảo 100% code local được chuyển đổi sang framework mới, giữ nguyên được logic xử lý như phiên bản cũ - Đảm bảo unit test trước khi bàn giao				
15	Nhà cung cấp đưa ra phương pháp đánh giá các sản phẩm phát triển local của MC, review các phát triển local bao gồm: Bảng/Enquiry/Version/Local Field/Service...	O	7	10	
16	Nhà cung cấp trình bày phương án chuyển đổi code local phát triển thêm trong quá trình nâng cấp: - Có giải pháp chuyển đổi local code phát triển mới trong quá trình nâng cấp: - Đảm bảo 100% code local được chuyển đổi sang TAFJ framework mới, giữ nguyên được logic xử lý như phiên bản cũ - Đối tác cần nêu rõ được cách thức Test unit cho các code mới được chuyển đổi	M	14	20	
17	Nhà cung cấp trình bày phương án đảm bảo code sau chuyển đổi xử lý đúng logic: - Trình bày phương pháp thực hiện test local code sau chuyển đổi - Phương pháp unittest trước khi chuyển giao SIT/UAT - Có tool thực hiện auto test	M	7	10	
18	Nhà cung cấp đưa ra phương án đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu trong và sau khi nâng cấp: Dữ liệu các báo cáo quan trọng trên hệ thống, các truy vấn, cân đối GL, đảm bảo hệ thống sinh đủ, đúng các bút toán theo luồng nghiệp vụ của các phát triển local cho toàn bộ các module trên T24	M	7	10	
19	Nhà cung cấp trình bày đánh giá về các patch hiện tại trên SPF đưa ra phương án xử lý nếu có bất cứ patch version nào không tương thích trong quá trình nâng cấp để có phương án xử lý.	O	7	10	
20	Nhà cung cấp trình bày phương án dự phòng cho kịch bản xảy ra các sự cố nghiêm trọng sau khi nâng cấp không thể khắc phục cần phải Rollback hệ thống.	O	14	20	
21	Nhà cung cấp trình bày kế hoạch dự kiến, các mốc thời gian của dự án chi tiết cho các thông tin: ước lượng nỗ lực cho dự án, các giả định, loại trừ và kế	M	7	10	

	hoạch sơ bộ và ràng buộc cần thiết để hoàn thành hạng mục theo kế hoạch				
22	Nhà cung cấp trình bày SOW dựa trên hiểu biết của nhà cung cấp với yêu cầu của MC bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin: - Hạng mục thuộc dự án - Hạng mục ngoài dự án - Ước lượng nỗ lực cho từng mốc - Project schedule và timeline	M	14	20	
23	Nhà cung cấp trình bày được yêu cầu về: - Các mock nâng cấp hệ thống. - Kế hoạch, thông số cấu hình, mô tả data cho môi trường của các mock.	M	7	10	
24	Nhà cung cấp hoàn thiện tài liệu runbook được phê duyệt với MC	M	7	10	
25	Nhà cung cấp trình bày giải pháp đảm bảo performance hệ thống cho các giao dịch realtime	O	7	10	
26	Nhà cung cấp trình bày giải pháp đảm bảo thời gian COB $\leq 4h$, đưa ra cơ sở được đánh giá thời gian COB sau chuyển đổi.	O	14	20	
27	Nhà cung cấp trình bày biện pháp đảm bảo chất lượng, hạn chế rủi ro, sai sót, sự cố phát sinh	O	14	20	
28	Nhà cung cấp có giải pháp phù hợp để convert các bảng dữ liệu blob (xấp xỉ 3 tỷ bản ghi) đảm bảo các chức năng sử dụng trên R24 TAFJ được toàn vẹn	M	14	20	
29	Nhà cung cấp có giải pháp phù hợp để đánh index bảng lớn (xấp xỉ 3 tỷ bản ghi) đảm bảo các chức năng sử dụng trên R24 TAFJ được toàn vẹn	M	14	20	
30	Nhà cung cấp có giải pháp phù hợp để conversion các bảng dữ liệu lớn đảm bảo các chức năng sử dụng trên R24 TAFJ được toàn vẹn	M	14	20	
31	Nhà cung cấp cung cấp đầu mối hỗ trợ trực tiếp hỗ trợ sau go-live, các vấn đề được raise bởi MC sẽ được đánh theo cấp độ, các cấp độ urgent khác nhau sẽ có SLA phản hồi tương ứng, cần được cam kết từ phía nhà cung cấp	M	7	10	
32	Nhà cung cấp chịu trách nhiệm triển khai UUX cho hệ thống T24	M	28	40	

D	YÊU CẦU VỀ ĐÀO TẠO CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI		35	50	
1	Nhà cung cấp trình bày được đánh mục các khóa đào tạo cho MC trong quá trình thực hiện dự án bao gồm nhưng không giới hạn:	M	7	10	
	- Đào tạo về nền tảng công nghệ, kiến trúc hệ thống mới: Sizing, HA...				
	- Đào tạo về các thay đổi về logic nghiệp vụ cho phiên bản mới.				
	- Kỹ thuật vận hành hệ thống theo kiến trúc và framework mới				
	- Kỹ thuật, cách thức phát triển				
	- Đào tạo về các module mới của T24 mà MC chưa áp dụng triển khai				
	- ...				
2	Đào tạo về TAFJ bao gồm nhưng không giới hạn:	M	7	10	
	- TAFJ là gì?				
	- Điểm khác biệt và vượt trội so với TAFJ?				
	- Sự cần thiết phải nâng cấp lên TAFJ?				
	- Công cụ phát triển/ vận hành cho TAFJ?				
	- Các thức vận hành trên TAFJ?				
	- Kiến trúc TAFJ?				
	- Cơ chế quản trị ứng dụng trên TAFJ?				
3	Nhà cung cấp đào tạo về nguyên tắc thiết kế ứng dụng, các tiêu chuẩn tốt nhất cho phát triển dịch vụ trên T24 được cập nhật bởi Temenos	O	7	10	
4	Đào tạo về nền tảng công nghệ, kiến trúc hệ thống mới: phương pháp luật Sizing, nguyên tắc thiết kế kiến trúc, thiết kế giải pháp ứng dụng, etc	O	7	10	
5	Đào tạo quy trình nâng cấp:	M	7	10	
	- Nhà cung cấp đưa ra runbook và thực hiện nâng cấp Mock 1.				
	- Với các Mock sau hướng dẫn MC tự nâng cấp và hoàn thiện đối tác chịu trách nhiệm xây dựng Runbook				
	- Giải đáp các thắc mắc, hỗ trợ xử lý các issue của MC trong quá trình nâng cấp bao gồm các bước trong runbook và các chức năng, tham số thay đổi trên hệ thống.				
E	BẢO HÀNH VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT SAU GOLIVE		28	40	

1	Nhà cung cấp mô tả phương thức bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật trong thời hạn bảo hành, trong đó trình bày rõ các trung tâm hỗ trợ, nhân lực liên quan, v.v.	M	7	10	
2	Nhà cung cấp trình bày mô hình và quy trình hỗ trợ kỹ thuật trong đó mô tả rõ sự phối kết hợp, nhân lực (tại chỗ, từ xa) và các phương thức hỗ trợ	M	7	10	
3	Nhà cung cấp cung cấp các cam kết dịch vụ khi sửa lỗi (SLA) hỗ trợ sau golive tối thiểu trong vòng 2 tháng	M	7	10	
4	Nhà cung cấp onsite sau golive tối thiểu một tháng để hỗ trợ các vấn đề phát sinh sau golive và công tác phát triển sản phẩm trên framework mới.	M	7	10	
F	TÀI LIỆU NGHIỆM THU		7	10	
1	Nhà cung cấp cung cấp các tài liệu nghiệm thu sau cho Mcredit:	M	7	10	
	- Tài liệu thiết kế chi tiết ứng dụng				
	- Mã nguồn				
	- Tài liệu đặc tả kỹ thuật				
	- Tài liệu runbook				
	- Checklist				
	- Tài liệu vận hành				
	- Biên bản test SIT				
				<u>Đạt/ Không đạt</u>	

MỤC 3. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ MẶT TÀI CHÍNH

1. Tiêu chuẩn đánh giá về mặt tài chính

Sử dụng thang điểm 1000 thống nhất với thang điểm về mặt kỹ thuật. Điểm tài chính đối với từng hồ sơ đề xuất được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá đang xét} = \frac{P \text{ thấp nhất} \times 1000}{P \text{ đang xét}}$$

Trong đó:

- Điểm giá đang xét: Là điểm giá của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét
- *P thấp nhất*: Là giá chào hàng sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà cung cấp được đánh giá chi tiết về tài chính.
- *P đang xét*: Là giá đề xuất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét.

Ghi chú:

- Giá chào của nhà cung cấp là giá đã bao gồm tất cả các chi phí để nhà cung cấp thực hiện được hợp đồng với chủ đầu tư trong trường hợp trúng chào hàng.

(1). Sửa lỗi:

Việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

- a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà cung cấp đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói mua sắm, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong HSYC và được thanh toán theo đúng giá đã chào.
- b) Các lỗi khác:
 - Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSYC thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại mục (2): hiệu chỉnh sai lệch;
 - Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong HSYC;
 - Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu “,” (dấu phẩy) thay cho dấu “.” (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi Mcredit cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá nhà cung cấp chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá sẽ được sửa lại;
 - Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;
 - Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2). Hiệu chỉnh sai lệch:

- a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong HSĐX của nhà cung cấp có sai lệch;

Trường hợp một hạng mục trong HSĐX của nhà cung cấp có sai lệch không có đơn giá thì lấy mức đơn giá cao nhất đối với hạng mục này trong số các HSĐX của nhà cung cấp khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong HSĐX của các nhà cung cấp vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá của hạng mục này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của gói mua sắm làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

Trường hợp chỉ có một nhà cung cấp duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu

chính sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong HSDX của nhà cung cấp này; trường hợp HSDX của nhà cung cấp không có đơn giá tương ứng thì lấy mức đơn giá trong dự toán của gói mua sắm được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

- b) Trường hợp nhà cung cấp có thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong đơn chào hàng.

MỤC 4: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt” kết hợp chấm điểm. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về pháp lý và kỹ thuật bắt buộc đều được đánh giá là “đạt” và hoặc điểm kỹ thuật của từng chỉ tiêu (hoặc tổng điểm kỹ thuật) đạt mức yêu cầu. HSDX không đạt yêu cầu về pháp lý, năng lực và kỹ thuật sẽ bị loại, các HSDX được đánh giá đạt sẽ được xếp hạng theo tự điểm đánh giá tài chính. Tiêu chuẩn đánh giá tổng hợp được xây dựng trên cơ sở tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật và về mặt tài chính.

Mục 5: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP

Tiêu chuẩn đánh giá tổng hợp được xây dựng trên cơ sở tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật và về mặt tài chính, được xác định theo công thức sau đây:

$$\text{Điểm tổng hợp} = \text{Đkỹ thuật} \times (K\%) + \text{Đtài chính} \times (G\%)$$

Trong đó:

- + K%: tỷ trọng điểm về mặt kỹ thuật: K = 60%
- + G%: tỷ trọng điểm về mặt tài chính: G = 40%
- + Đkỹ thuật: là số điểm của hồ sơ đề xuất được xác định tại bước đánh giá về mặt kỹ thuật.
- + Đtài chính: là số điểm của hồ sơ đề xuất được xác định tại bước đánh giá về mặt tài chính.

CHƯƠNG III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG⁽¹⁾

Ngày: ____ [Điền ngày tháng năm ký đơn chào hàng]

Tên gói mua sắm: ____ [Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Tên dự án: ____ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời gói mua sắm]

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số ____ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại ____ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết thực hiện gói mua sắm ____ [Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]⁽²⁾ cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ [Ghi thời gian để thực hiện xong tất cả nội dung công việc theo yêu cầu của gói mua sắm]⁽³⁾.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một hồ sơ đề xuất này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quy định của pháp luật
4. Không thực hiện hành vi bị cấm trong chào hàng cạnh tranh khi tham dự gói mua sắm này.
5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ đề xuất là trung thực.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của hồ sơ yêu cầu.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày⁽⁴⁾, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____⁽⁵⁾.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp lưu ý điền đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của bên mời mua sắm, nhà cung cấp, thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất, được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (nếu có).

(2) Giá chào ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào hàng ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Mcredit.

(3) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào hàng phải phù hợp phạm vi công việc, yêu cầu gói mua sắm về tiến độ nêu tại Khoản 3 Mục 1 Chương I – Chỉ dẫn Nhà cung cấp

(4) Ghi số ngày có hiệu lực theo đúng yêu cầu của HSYC.

(5) Ghi ngày đóng gói mua sắm theo quy định của HSYC.

(6) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Chương này; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 02 Chương này). Trường hợp nhà cung cấp là liên danh thì phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký. Trường hợp từng thành viên liên danh có ủy quyền thì thực hiện như đối với nhà cung cấp độc lập. Nếu nhà cung cấp trúng gói mua sắm, trước khi ký kết hợp đồng, nhà cung cấp phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực các văn bản này.

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là _ [Ghi tên, số CMND/CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp], là người đại diện theo pháp luật của _ [Ghi tên nhà cung cấp] có địa chỉ tại _ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] bằng văn bản này ủy quyền cho _ [Ghi tên, số CMND/CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia dự gói mua sắm _ [Ghi tên gói mua sắm] thuộc dự án _ [Ghi tên dự án] do _ [Ghi tên bên mời gói mua sắm] tổ chức:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời mua sắm trong quá trình tham dự chào hàng, kể cả văn bản đề nghị làm rõ hồ sơ yêu cầu và văn bản giải trình, làm rõ hồ sơ đề xuất;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với Mcredit nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà cung cấp]. ____ [Ghi tên nhà cung cấp] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời gói mua sắm cùng với đơn chào hàng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào hàng.

Mẫu số 03

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
	Tổng cộng giá chào (Kết chuyển sang đơn chào hàng)	(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

U.S.M. Q.V

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời mua sắm	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>						M=M1+M2+...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) bên mời gói mua sắm ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Chương IV – Yêu cầu đối với gói mua sắm. Các cột (5), (6), (7) do nhà cung cấp chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của bên mời gói mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và không bao gồm các chi phí của dịch vụ liên quan tại Mẫu số 03a. Khi tham dự chào hàng, nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng gói mua sắm theo quy định.

Ấn
M
V

BẢN KÊ KHAI NHÂN SỰ CHỦ CHỐT⁽¹⁾

1.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói mua sắm]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
2.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói mua sắm]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
...	Vị trí công việc
	Tên

Ghi chú:

(1) Sử dụng Bảng này nếu Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX có quy định về nội dung nhân sự chủ chốt.

(2) Nhà cung cấp phải gửi kèm theo bản lý lịch, kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt để chứng minh sự đáp ứng yêu cầu so với HSYC.

5/1
C
TÀ
W
S
/A
//

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI MUA SẴM

Ngày: _____ [Điền ngày tháng năm ký cam kết]

Tên gói mua sắm: _____ [Ghi tên gói mua sắm theo kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp được duyệt]

Tên dự án: _____ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời gói mua sắm]

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu, văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm hồ sơ yêu cầu do _____ [Ghi tên bên mời gói mua sắm] phát hành, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại _____ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để cung cấp hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và theo đúng quy định của hồ sơ yêu cầu.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____[ghi tên chủ đầu tư]

(sau đây gọi là chủ đầu tư)

Theo đề nghị của ____[ghi tên Nhà cung cấp] là nhà cung cấp đã trúng gói mua sắm ____[ghi tên gói mua sắm] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cho gói mua sắm trên (sau đây gọi là hợp đồng); ⁽²⁾

Theo quy định trong hồ sơ yêu cầu (hoặc hợp đồng), nhà cung cấp phải nộp cho Mcredit bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, ____[ghi tên của ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại ____[ghi địa chỉ của ngân hàng⁽³⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà cung cấp với số tiền là ____[ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Mcredit bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn ____[ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của Mcredit thông báo nhà cung cấp vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____ ⁽⁴⁾.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGÂN HÀNG

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1). Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.
Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Bên mời gói mua sắm sẽ báo cáo Mcredit xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:
“Theo đề nghị của ____ [ghi tên nhà cung cấp] là nhà cung cấp trúng gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm] đã ký hợp đồng số ____ [ghi số hợp đồng] ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”
- (2). Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.
- (3). Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.

